

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020	Trang 2
2. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH.	Trang 3
3. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.	Trang 12
4. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT.	Trang 21
5. TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019.	Trang 25
6. TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỒ CHỨC & HOẠT ĐỘNG CÔNG TY VÀ QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC.	Trang 26
7. TỜ TRÌNH CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2020.	Trang 47
8. TỜ TRÌNH V/V CẬP NHẬT VỐN ĐIỀU LỆ VÀO GIẤY CHỨNG NHẬN ĐKDN VÀ TIẾP TỤC TIẾN HÀNH CÁC THỦ TỤC ĐĂNG KÍ BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH THEO NQ ĐHĐCĐ 2019.	Trang 48
9. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2019 ĐÃ KIỂM TOÁN.	Trang 50

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

THỜI GIAN 7h30 – 11h30	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
Chuẩn bị	Tiếp đón đại biểu và khách mời	Ban tổ chức
Nghi thức	Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	Ban tổ chức
	Báo cáo cơ cấu cổ đông tham dự, tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.	Ban tổ chức
	Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.	Ban tổ chức
	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.	Ban tổ chức
	Giới thiệu Chủ tịch Đoàn & Thư ký Đoàn	Ban tổ chức
	Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu	Chủ tịch đoàn
Nội dung	Thông qua báo cáo hoạt động của Ban điều hành năm 2019, Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.	Tổng Giám đốc
	Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.	Chủ tịch HĐQT
	Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.	Trưởng Ban kiểm soát
	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019.	Chủ tịch đoàn
	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Chủ tịch đoàn
	Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2020.	Chủ tịch đoàn
	Thông qua Tờ trình V/v Cập nhật vốn điều lệ vào giấy chứng nhận ĐKDN và tiếp tục tiến hành các thủ tục đăng kí bổ sung ngành nghề kinh doanh theo NQ ĐHĐCĐ 2019.	Chủ tịch đoàn
	Thảo luận và góp ý Biểu quyết các vấn đề của đại hội.	Chủ tịch đoàn
	Thông qua Biên bản Đại hội	Thư ký đoàn
	Thông qua Nghị quyết Đại hội	Chủ tịch đoàn
	Tuyên bố bế mạc Đại hội	Chủ tịch đoàn

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020
CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

I. TỔNG QUAN

Ngành Dược phẩm Việt Nam được đánh giá là thị trường tiềm năng, phát triển ổn định và thuộc nhóm phòng thủ. Năm 2019, doanh thu ngành dược Việt Nam ước tính khoảng 6,5 tỷ USD (Fitch Solutions). Chính sức hấp dẫn của thị trường này đã lôi kéo sự đầu tư ồ ạt từ các tập đoàn dược phẩm nước ngoài và cả các đại gia ngoài ngành làm cho sự cạnh tranh trở thành câu chuyện kéo dài và ngày càng trở nên khốc liệt. Do sự phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu, các doanh nghiệp nội địa thường chịu sự bất ổn giá cả, gia tăng về chi phí... khiến cho bài toán doanh thu - lợi nhuận càng trở nên khó khăn hơn. Cùng với kết quả không như kỳ vọng từ năm tài chính 2018, đã khiến cho các doanh nghiệp dược trở nên thận trọng trong việc lên kế hoạch cho năm 2019 và còn điều chỉnh cho phù hợp với thực tế như dự báo cho một năm tiếp tục những khó khăn chung của toàn ngành.

Trước tình hình đó, OPC đã có những điều chỉnh về mặt chính sách nhằm thích ứng với thị trường, những điều chỉnh ấy có thể tác động đến kết quả trong ngắn hạn, nhưng OPC đang quyết tâm hướng tới mục tiêu lâu dài và bền vững. Với tinh thần “Nỗ lực cống hiến – sáng tạo thành công”, chủ động linh hoạt trong chiến lược kinh doanh, quản lý chặt chẽ chi phí, ổn định nguồn cung, chủ động trong sản xuất... OPC cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2019 đã đề ra.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**2.1. Các chỉ tiêu chính:**

Chỉ tiêu	NĂM 2018(*)	NĂM 2019(*)				BCTC HỢP NHẤT 2019 (**)
	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện so với Kế hoạch	(%) Thực hiện so với 2018	
Doanh thu (tỉ đồng)	854,5	875	861,7	98 %	101 %	994,1
Lợi nhuận trước thuế (tỉ đồng)	117,7	120	130,4	109 %	111 %	131,2
Cổ tức (%VĐL)	20 %	20 %	Ước 30 %	150 %	150 %	
Thu nhập bình quân tháng (triệu đ/ người)	15,2		16,7		110 %	

(*) Số liệu không tính việc bán sản phẩm của Dược phẩm TW 25 và chưa hợp nhất báo cáo với Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25 nhằm đưa kết quả thực hiện về cùng mặt bằng so sánh để thấy được sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2018 và kế hoạch năm 2019. Theo đó, Tổng doanh thu năm 2019 là 861,7 tỉ đồng đạt 98 % so với kế hoạch năm và 101 % so với cùng kỳ năm 2018. Lợi nhuận trước thuế 130,4 tỉ đồng, đạt 109 % so với kế hoạch năm và 111 % so với cùng kỳ năm 2018. Kết quả sản xuất kinh doanh với doanh thu gần đạt kế hoạch do Công ty chủ động thay đổi chính sách bán hàng và ảnh hưởng tình hình chung của ngành Dược, tuy nhiên lợi nhuận trước thuế Công ty vượt mức kế hoạch do Công ty đã chủ động trong việc quản lý chặt chẽ về chi phí, hợp lý hóa quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Ổn định thu nhập người lao động, bình quân: 16,7 triệu đồng/ tháng tăng 10 % so 2018; Cổ tức cho cổ đông được dự kiến ở mức 30 % vốn điều lệ, tăng 50 % so với kế hoạch và so với 2018.

(**) Kết quả báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán (đã hợp nhất với BCTC Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25).

2.2. Công tác thị trường và phát triển thương hiệu

- Thị trường chính yếu của OPC vẫn là nội địa đồng thời tích cực đẩy mạnh ở một số thị trường mới ở Canada, Pháp, Nigeria, Nga, Moldova, Latvia, Myanmar,...

- Trong năm 2019, OPC đã đầu tư xây dựng cơ sở mới Chi nhánh Cần Thơ tại Quận Ninh Kiều – Thành phố Cần Thơ, đưa vào hoạt động cuối năm với tổng đầu tư xây dựng và trang bị cơ sở vật chất hơn 20 tỉ đồng nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động và phát triển của chi nhánh.

- Năm 2019 OPC đã thực hiện một số điều chỉnh, cơ cấu lại địa bàn hoạt động và nhân sự tại các chi nhánh (Cần Thơ – Tiền Giang, Miền Đông – Vũng Tàu) nhằm phù hợp hơn với tình hình thị trường, thuận tiện hơn với điều kiện hoạt động của các chi nhánh nhằm phát huy thế mạnh và gia tăng độ phủ thị trường.

- Thực hiện chính sách chủ động nắm giữ thị trường, mở rộng kênh OTC, từ đầu quý 4 năm 2019 OPC đã thực hiện việc điều chỉnh chính sách thị trường về cơ cấu OTC và ETC.

Việc điều chỉnh này đã ảnh hưởng tức thời đến doanh thu, tuy nhiên kết quả cuối năm các chỉ tiêu kinh doanh vẫn đạt và vượt so với cùng kỳ (như kết quả đã nêu trong phần 2.1).

- Trong hoạt động kinh doanh vị thuốc Y học cổ truyền, bất cập từ nguồn cung dược liệu đầu vào đến công tác đấu thầu và đánh giá chất lượng vẫn còn là những khó khăn cố hữu.... Điều đó dẫn đến bất lợi về giá trúng thầu và ảnh hưởng đến các yếu tố cạnh tranh khác. Năm 2019, mặc dù sản lượng vẫn đạt trên 100 tấn nhưng doanh thu mặt hàng này là 31 tỉ đồng (giảm 20% so với 2018), số lượng trúng thầu 2019 tương đương 65 tỉ đồng. Tháng 7/2019 OPC được Cục Quản lý Y Dược Cổ truyền – Bộ Y tế Việt Nam cấp giấy chứng nhận GSP cho hoạt động bảo quản dược liệu, vị thuốc cổ truyền tại Kho Trữ sở và tháng 11/2019 cấp GMP cho hoạt động sản xuất vị thuốc y học cổ truyền tại Nhà máy Bình Dương.

- Những hoạt động xây dựng, quảng bá và phát triển thương hiệu được duy trì, thực hiện thông qua nhiều kênh truyền thông có chọn lọc phù hợp với điều kiện và đặc thù đối với thương hiệu và sản phẩm OPC như: phát thanh trên các kênh VOVT, VOVT quốc gia (giờ cao điểm), VOV (Sài Gòn), Quảng cáo, phóng sự truyền hình (VTV, HTV, Vĩnh Long..), quảng cáo trên máy bay (Jetstar, Vietjet), trang fanpage chính thức của OPC (<https://www.facebook.com/opcvn/>), các hoạt động tài trợ... Thông điệp về tầm nhìn và sứ mệnh của OPC luôn được truyền tải nhất quán đến khách hàng. Đặc biệt năm 2019 nổi bật với chuỗi sự kiện tư vấn sức khỏe “Ăn ngon ngủ khỏe, bé sẽ thông minh” đẩy mạnh giới thiệu cho sản phẩm mới Kiện nhi Op.Sure tổ chức ở khu vực thị trường miền Tây và Thành phố Hồ Chí Minh góp phần mang lại hiệu quả kinh doanh sản phẩm mới.

- Hiện nay OPC có 9 chi nhánh với hơn 400 nhân viên bán hàng phủ đến tuyến huyện của các tỉnh thành trong cả nước. Đội ngũ bán hàng được đào tạo chuyên nghiệp; Công ty đã gắn kết được đông đảo một hệ thống khách hàng bao gồm các Nhà thuốc, Công ty dược, cơ sở điều trị (bệnh viện, trung tâm y tế, phòng khám đa khoa, bệnh xá, trạm xá, phòng chẩn trị, phòng mạch,...) trên khắp cả nước.

-Tính đến năm 2019, Công ty đã đạt được một số danh hiệu tiêu biểu như:

- Thương hiệu Quốc gia (OPC là doanh nghiệp Dược duy nhất được nhận giải thưởng 06 lần liên tiếp kể từ năm 2008).
- Giải thưởng Ngôi sao thuốc Việt.
- Sao Vàng Đất Việt 14 năm liền (2007 – 2020).
- Hàng Việt Nam Chất lượng cao 23 năm liền (1998 – 2020).

- Doanh nghiệp phát triển bền vững trên 40 năm.
- Top 10 Công ty Dược Việt Nam uy tín Việt Nam năm (2016 – 2019).
- Top 100 Doanh nghiệp bền vững do VCCI và Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam trao tặng.
- Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam - Công ty Cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) & Vietnamnet phối hợp tổ chức.
- Top 1000 Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập DN lớn nhất Việt Nam.

Và nhiều danh hiệu khác...

2.3. Công tác khoa học công nghệ

- Công tác nghiên cứu sản phẩm mới, ngoài việc tiếp tục hoàn tất các đề tài nghiên cứu sản phẩm mới cấp cơ sở đang triển khai, tiếp tục triển khai các hồ sơ sản phẩm liên quan đến vị thuốc Y học cổ truyền. Năm 2019, đã nghiệm thu 46 đề tài nghiên cứu sản phẩm mới cấp cơ sở và đã nộp hồ sơ đăng ký tại Cục Quản lý Dược, trong đó bao gồm thuốc (14 bộ), thực phẩm bảo vệ sức khỏe (05 bộ) và vị thuốc y học cổ truyền (27 bộ).

- Duy trì hoạt động của hệ thống đảm bảo chất lượng trong nghiên cứu, sản xuất kinh doanh. Hoàn thiện các giấy chứng nhận liên quan đến tổ chức hoạt động nghiên cứu, sản xuất kinh doanh theo quy định của quản lý Nhà nước như: Sở Y tế TP HCM tái đánh giá Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cục Y Dược học cổ truyền đánh giá GMP-GSP cho dây chuyền chế biến dược liệu; Tổ chức DNV tái đánh giá cấp giấy chứng nhận ISO 9001:2015.

- Duy trì tốt công tác kiểm tra chất lượng. Tham gia chương trình thử nghiệm thành thạo năm 2019 đạt kết quả với 2 phương pháp: Định lượng bằng PP chuẩn độ thể tích và xác định nhiệt độ nóng chảy. Đầu tư máy định lượng kim loại nặng.

- Việc đầu tư công nghệ mới tại nhà máy OPC Bình Dương, tiếp tục phát huy hiệu quả, góp phần tăng năng suất lao động, hợp lý hoá quy trình sản xuất tại các dây chuyền, giảm giá thành sản phẩm và đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường. Năm 2019, OPC tiếp tục cải tiến, vận hành hiệu quả máy móc thiết bị được đầu tư giai đoạn 2017 - 2019: 2 máy vô hộp tự động PHZ – 100 TQ và CXZ – 100 TQ, máy đóng nang NJP 2000 TQ, thùng Inox cánh khuấy 2500L, máy đóng gói cốm bột KOMACK KP, máy đóng gói thuốc nước KOMACK TYL, máy in phun MARKEM – IMAJE, máy in phun VIDEOJET, nồi hấp sấy tiệt trùng Zongon ... Trong công tác Kiểm nghiệm có 2 máy mới: máy sắc ký lỏng HPLC (đầu 2019, phục vụ cho RD), Máy Quang phổ hấp thụ nguyên tử AAS (dùng để phân tích hàm lượng Kim loại nặng cuối 2019).

- Tính đến 31/12/2019, OPC được Bộ Y Tế cấp phép sản xuất và lưu hành toàn quốc 102 sản phẩm thuốc các loại, 21 sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, 03 mỹ phẩm, 166 thuốc phiện, trong đó có 15 số đăng ký sản phẩm xuất khẩu nước ngoài: Lào, Nigeria, Moldova, Myanmar.

- Tính đến 31/12/2019, OPC được Cục Sở hữu Công nghiệp Việt Nam cấp 264 văn bằng độc quyền còn hiệu lực trong nước bao gồm: tên nhãn hiệu hàng hóa, nhãn hình, Logo Công ty, biểu tượng, slogan, bản quyền tác giả,...; bên cạnh đó, Logo OPC đã được bảo hộ độc quyền 24 quốc gia trên thế giới (Nhật, Nga, Ba Lan, Latvia, Turkmenistan, Singapore, Thái Lan...).

2.4. Công tác phát triển sản phẩm

Nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường thì việc phát triển sản phẩm mới luôn được OPC quan tâm đầu tư nghiên cứu phát triển để cho ra đời những dòng sản phẩm chất lượng, phù hợp với thị hiếu của người dùng. Cùng với chính sách đầu tư công nghệ hiện đại, OPC tập trung đẩy mạnh sản lượng các sản phẩm truyền thống, chủ lực như: Kim Tiền Thảo, Dầu Khuyneh Diệp, Cao Ích Mẫu, Mimosa, HoAstex, Cortonyl, Multi sủi, Cồn... các sản phẩm tiềm năng có doanh số tốt như: Liverbil, Inberco, Fengshi, Cholapan, Cồn xoa bóp, Desmodin, Para sủi, Povidon,... Phát triển sản phẩm mới vẫn luôn là đề tài khó khăn và cả một quá trình dài hơi từ khâu nắm bắt nhu cầu, tình hình thị trường đến các bước nghiên cứu công thức, kiểm nghiệm, lập hồ sơ đăng ký và sản xuất... đến khi tung ra thị trường lại tiếp tục là một thử thách khác. Năm 2019, nhóm danh mục sản phẩm mới có khoảng 8 sản phẩm với doanh thu gần 4 tỷ đồng. Doanh thu sản phẩm mới năm 2019 chưa ổn định, tăng giảm với biên độ khá lớn. Nguyên nhân chính đó là các sản phẩm đang chịu sự cạnh tranh gay gắt từ thị trường về giá, chính sách PR, trade marketing... Trong đó, sản phẩm kiện nhi OPSURE (ra đời ngày 01/04/2019) là sản phẩm mới được đầu tư tương đối hiệu quả, hiện đang được triển khai tốt tại Chi nhánh Cần Thơ, Chi nhánh Tiền Giang, Chi nhánh TP Hồ Chí Minh, Chi nhánh Đà Nẵng nhờ vào chính sách PR và chuỗi sự kiện giai đoạn năm 2019 được triển khai tại các địa bàn này. Tuy nhiên, một trong những hoạt động xây dựng thương hiệu trong kế hoạch năm 2020 có khả năng bị dời lại do tình hình dịch bệnh, đó là chương trình tư vấn sức khỏe cộng đồng "Ăn ngon, ngủ khỏe bé sẽ thông minh". Đây là chương trình ảnh hưởng khá lớn đến khả năng nhận biết sản phẩm và ra quyết định mua hàng của người sử dụng cuối cùng. Việc triển khai các chương trình Hội nghị khách hàng, du lịch... năm 2020 nhằm thúc đẩy kinh doanh cũng bị tác động trực tiếp từ dịch bệnh, khó triển khai trong Quý 1/2020 theo như kế hoạch và có thể kéo dài cho đến giữa Quý 2 hoặc tùy tình hình thực tế.

2.5. Công tác tài chính kế toán

- Hoàn thành tốt công tác quyết toán, kiểm toán năm 2019 phục vụ kịp thời cho Đại hội cổ đông thường niên 2020.
- Quản lý và sử dụng nguồn vốn hợp lý, đáp ứng kịp thời về vốn cho sản xuất kinh doanh & đầu tư, tiết kiệm chi phí lãi vay và trả vốn vay; thực hiện chi trả cổ tức đợt 1/2019 (10 %).
- Quản lý chặt chẽ tài sản đảm bảo tính minh bạch và công khai tài chính.
- Báo cáo tài chính được thực hiện đúng nội dung và thời hạn quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh.
- Phân tích & đánh giá tình hình SX-KD hàng tháng, quý, đưa ra những quyết sách kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Đội ngũ kế toán luôn được nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, nắm bắt kịp thời các chính sách, quy định trong công tác tài chính kế toán.

2.6. Công tác tổ chức, đào tạo nguồn nhân lực và chính sách người lao động

Ngoài vấn đề cạnh tranh trên thị trường sản phẩm, các doanh nghiệp ngày nay còn phải cạnh tranh cả trên thị trường lao động nhằm thu hút và giữ chân người lao động có trình độ. Do vậy mà các chính sách quan tâm người lao động được OPC thường xuyên được cập nhật, điều chỉnh, một mặt để phù hợp với các thay đổi theo quy định pháp luật, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, một mặt tạo động lực cho người lao động làm việc và gắn kết cùng công ty. Năm 2019, OPC tiếp tục duy trì và thực hiện đầy đủ các chế độ lương thưởng, đồng thời thực hiện điều chỉnh cơ cấu lương thưởng theo hướng vừa có lợi cho người lao động vừa thuận tiện hơn cho doanh nghiệp.

- Tại thời điểm 31/12/2019, tổng số lao động Công ty là 831 người, cơ cấu so với năm 2018 như sau: (OPC mẹ + OPC Bình Dương)

Cơ cấu lao động	Năm 2019	Năm 2018	Tỷ lệ %
1. Đại học và sau đại học	239	249	96 %
2. Cao đẳng và THCN	356	385	92,5 %
3. Công nhân kỹ thuật	236	247	95,5 %
Tổng cộng	831	881	94,3 %

- Cùng với việc thực thi chính sách địa phương hóa nguồn lao động giản đơn, Công ty đã tiếp tục duy trì các chính sách nhằm hỗ trợ kịp thời, động viên người lao động tiếp tục đồng hành với Công ty làm việc ổn định tại nhà máy Bình Dương.

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV tại Phòng khám đa khoa Medical Diag Center – TP. HCM; tổ chức du lịch nghỉ mát trong tháng 6/2019; các loại tiền thưởng (thưởng hoàn thành kế hoạch, lễ, tết,...) được chi trả kịp thời nhằm động viên tinh thần làm việc, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của người lao động.

- Duy trì các phong trào thi đua trong hoạt động sản xuất kinh doanh như Cúp Vàng kinh doanh OPC, cúp Kim cương kinh doanh OPC, Chiến sĩ thi đua, lao động tiên tiến... Phong trào sáng kiến – ý tưởng mới... đã góp phần hợp lý hóa quy trình sản xuất, cải tiến trong nghiệp vụ, tăng cường tiết kiệm trong lao động, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả kinh tế. Tổng cộng có 11 sáng kiến – ý tưởng mới và 8 công trình thanh niên được Hội đồng Kinh tế kỹ thuật công nhận với tổng mức thưởng là 152 triệu đồng.

- Trong lĩnh vực huấn luyện, đào tạo: Công ty luôn quan tâm đến việc cập nhật kiến thức và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, năm 2019 có 79 lớp học được tổ chức với 850 lượt người tham gia. Nội dung đào tạo gồm nhiều lĩnh vực: GPs, ISO 9001:2015, An toàn lao động – Vệ sinh lao động, Phòng cháy chữa cháy, Huấn luyện vận hành máy móc thiết bị, Các nghiệp vụ kiểm nghiệm, Sản phẩm mới, Phần mềm Bán hàng Bravo, Kỹ năng giao tiếp bán hàng,...Ngoài ra, công ty cũng đã tiếp nhận thực tập, huấn luyện đào tạo cho sinh viên từ Trung cấp, Đại học gửi đến tham quan và học tập.

2.7. Công tác xã hội

- Trong năm 2019, nhiều hoạt động xã hội được Công ty và CBCNV quan tâm, hưởng ứng như: phối hợp cùng Hội chữ thập đỏ Quận 6 tổ chức ngày hội hiến máu nhân đạo với chủ đề “Một giọt máu – triệu tấm lòng” lần 3 thu hút được sự tham gia của CBCNV Công ty. Quyên góp ủng hộ chương trình “Xây dựng bệnh xá trên đảo Nam Yết thuộc Đảo Trường Sa - Khánh Hòa”, “Xuân yêu thương”, quỹ người nghèo Quận 6, quỹ đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ gia đình thương binh; tặng quà & chúc tết gia đình khó khăn, tổ chức họp mặt truyền thống, khám chữa bệnh từ thiện, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, trẻ em...và nhiều hoạt động ý nghĩa khác. Qua đó thể hiện vai trò trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng, xã hội, góp phần vào nâng cao hình ảnh và thương hiệu Công ty.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

- Dự kiến trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch các chỉ tiêu năm 2020 như sau:

- Doanh thu: 815 tỉ đồng
- LNTT: 130 tỉ đồng
- Cổ tức: 20 %

- Giữ vững thị phần & mở rộng thị trường, đẩy mạnh phát triển thị trường OTC và củng cố ổn định thị trường ETC theo cơ cấu hợp lý. Duy trì/gia tăng sản lượng các mặt hàng chủ lực và có tiềm năng. Tiếp tục tập trung nguồn lực phát triển sản phẩm mới như: Kiện Nhi OP.Sure, Não Đắc Sinh Cerinpas và các sản phẩm được đánh giá có tiềm năng.
- Đầu tư phát triển trong lĩnh vực thực phẩm chức năng, mỹ phẩm. Đầu tư xây dựng dây chuyền thực phẩm chức năng, đầu tư xây dựng hạ tầng, nhà kho nhằm đáp ứng phát triển quy mô sản xuất và kinh doanh.
- Quan tâm đẩy mạnh sản xuất và cung ứng các gam hàng từ cồn và hóa dược nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Đẩy mạnh việc phát triển lĩnh vực sản xuất, chế biến và mở rộng mạng lưới phân phối thuốc phiện cung cấp cho thị trường khối điều trị, các bệnh viện, phòng chẩn trị, phòng khám đông y,...
- Đầu tư phát triển khoa học công nghệ và giải pháp trong nghiên cứu sản xuất, ổn định nguồn nguyên liệu đầu vào... nhằm đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, giảm giá thành, tăng sản lượng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.
- Tiếp tục triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; Duy trì hệ thống thống tiêu chuẩn GPs.

IV. ĐÁNH GIÁ & KẾT LUẬN

Năm 2019, một năm thực sự khó khăn trong toàn ngành dược nói riêng. Các doanh nghiệp dược trong nước vẫn đang nỗ lực nhằm chiếm lĩnh thị trường nội địa được đánh giá là tiềm năng, trong bối cảnh dân số đang dần bước vào giai đoạn già hoá, thu nhập gia tăng đi kèm sự quan tâm ngày càng nhiều của người dân về vấn đề chăm sóc sức khoẻ, không chỉ ngày càng nhiều sản phẩm ngoại nhập nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng mà còn sự thâm nhập ngày càng sâu của nhà đầu tư nước ngoài vào những doanh nghiệp trong nước. Các doanh nghiệp dược nội địa muốn chiếm lĩnh và giữ vững thị phần không gì khác phải không ngừng nâng cao năng lực, xây dựng thương hiệu và uy tín trên thị trường. Với quá trình 43 năm hình thành và phát triển, giữ vững giá trị cốt lõi, không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng, OPC tin tưởng sẽ vượt qua mọi thử thách để phát triển bền vững và xứng đáng với danh hiệu “Thương hiệu Quốc gia” duy nhất 6 lần liên tiếp trong ngành dược.

Thay mặt Ban Điều hành, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến Quý khách hàng, Quý cổ đông, Nhà đầu tư, Nhà cung cấp, Quý ban ngành đoàn thể cùng toàn thể CBCNV đã tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ để Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra.

Tiếp tục phát huy truyền thống đó, chúng tôi tin tưởng rằng Quý vị sẽ tiếp tục giúp đỡ, ủng hộ chúng tôi trong việc thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Kính chúc Quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc, thịnh vượng & thành đạt.

TỔNG GIÁM ĐỐC



KS. NGUYỄN CHÍ LINH

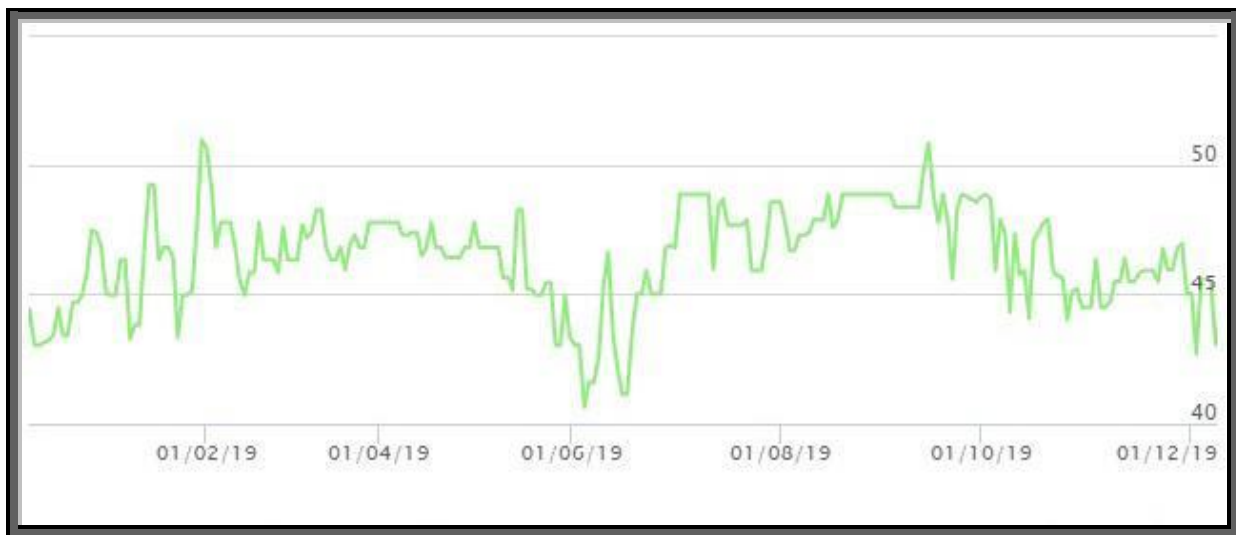
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

I. TỔNG QUAN

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2019 được đánh giá là có nhiều động lực tích cực hỗ trợ phát triển nhờ các yếu tố : Các cân đối vĩ mô được đảm bảo như tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 7,02 %, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6 % - 6,8 %; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 517 tỉ tăng trưởng 10,7 %; vốn FDI giải ngân đạt 20,4 tỉ USD, cao nhất từ trước đến nay; Chỉ số giá tiêu dùng bình quân ở mức 2,79 % được kiểm soát thành công, đạt mức thấp hơn so với chỉ tiêu Quốc hội đề ra (dưới 4 %) và cũng là mức tăng thấp nhất trong 3 năm qua. Chính sách tài khóa ổn định và chính sách tiền tệ được điều hành theo hướng nới lỏng thông qua động thái cắt giảm lãi suất liên tục của Ngân hàng Nhà nước trong nửa cuối năm 2019 nhằm hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế và giảm thiểu tác động từ các nhân tố tiêu cực của bối cảnh kinh tế quốc tế.

Trên thị trường chứng khoán cơ sở, trong 6 tháng đầu năm, mặc dù có những tháng sôi động, song nhìn chung thị trường chỉ phục hồi nhẹ khi VN -Index ngày 30/6 dừng ở mức 949,94 điểm, tăng 6,4 % so với cuối năm 2018. Tuy nhiên, 6 tháng cuối năm, diễn biến của thị trường đã có chuyển biến tương đối rõ rệt, VN-Index có những thời điểm vượt mức 1.000 điểm và đạt đỉnh 1024,91 điểm vào ngày 6/11. Đến đầu tháng 12, mặc dù thị trường có xu hướng đi xuống so với những tháng trước đó, nhưng vẫn đạt tốc độ tăng cao hơn 6 tháng đầu năm. Chốt phiên giao dịch ngày 6/12, VN-Index đạt 963,56 điểm, tăng 8 % so với cuối năm 2018. Như vậy, mặc dù chỉ số VN-Index có những diễn biến phức tạp, song nhìn chung thị trường chứng khoán Việt Nam phục hồi tương đối so với thời điểm cuối năm 2018.

Giá cổ phiếu OPC trước tác động của các biến động thị trường chứng khoán cũng đi theo xu thế diễn biến chung với mức giảm dao động từ **52.000** đồng/CP đến **42.000** đồng/CP.



Diễn biến cổ phiếu OPC khoảng thời gian 02/2019 đến 12/2019

(Nguồn: <http://www.opcpharma.com>)

II. NHÂN SỰ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

❖ Nhân sự Hội đồng quản trị bao gồm :

Stt	Họ & tên	Chức vụ
1	Ông Trịnh Xuân Vương	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Chí Linh	Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc
3	Ông Lê Minh Điềm	Thành viên HĐQT
4	Ông Trương Đức Vọng	Thành viên HĐQT
5	Ông Ngô Tân Long	Thành viên HĐQT

❖ Nhân sự Ban kiểm soát bao gồm :

Stt	Họ & tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Ông Lê Vũ Thuật	Thành viên BKS
3	Ông Nguyễn Văn Tấn	Thành viên BKS

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

3.1. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tiến hành 5 cuộc họp, ban hành 4 Nghị quyết để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Trong đó

có 4 cuộc họp định kỳ trực tiếp và 1 cuộc họp thông qua hình thức gửi thư xin ý kiến. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp. Chất lượng các cuộc họp của HĐQT ngày càng được nâng cao. Theo đó, HĐQT đã cải tiến phương thức và nội dung chương trình họp theo hướng tập trung phân thảo luận các quyết sách, các định hướng chiến lược và chất vấn của các thành viên HĐQT không điều hành đối với Tổng Giám đốc.

- Tỷ lệ tham dự các phiên họp của các thành viên HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trịnh Xuân Vương	CT. HĐQT	08/04/2006	5/5	100	
2	Ông Nguyễn Chí Linh	PCT.HĐQT kiêm TGD	19/03/2002	5/5	100	
3	Ông Lê Minh Điềm	TV. HĐQT	19/03/2002	3/5	60	*
4	Ông Trương Đức Vọng	TV. HĐQT	19/03/2002	5/5	100	
5	Ông Ngô Tân Long	TV. HĐQT	09/04/2011	5/5	100	

* Ông Lê Minh Điềm – TV. HĐQT có đơn xin vắng mặt họp HĐQT kỳ 1/2019, kỳ 5/2019 và ủy quyền biểu quyết các nội dung tại cuộc họp cho Ông Trịnh Xuân Vương – Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

(Danh sách các Nghị quyết của HĐQT năm 2019 được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019 của OPC).

- Hàng quý trong các kỳ họp định kỳ, Hội đồng quản trị đều có những đánh giá sơ kết, phân tích tình hình hoạt động của công ty những mặt tích cực và hạn chế, qua đó luôn kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng nhằm tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong hoạt động sản xuất kinh doanh để Ban Điều hành hoàn thành nhiệm vụ. Hoạt động của HĐQT được duy trì thường xuyên đảm bảo yêu cầu về số lượng và chất lượng cuộc họp, tỷ lệ tham dự đáp ứng quy định của pháp luật.

- Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức trách và nhiệm vụ theo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Điều lệ của OPC và quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của HĐQT; thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nội dung được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền, thể hiện vai trò nổi bật và tích cực trong việc định hướng chiến lược kế hoạch kinh doanh của công ty; thực hiện thảo luận và biểu quyết thông qua đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền

của HĐQT và chịu trách nhiệm với các quyết định của mình; thực hiện giám sát việc triển khai các hoạt động kinh doanh, các nhiệm vụ trọng tâm của công ty đã được ĐHĐCĐ giao phó.

- HĐQT đa dạng về kinh nghiệm chuyên môn và các lĩnh vực khác, tuy luôn có sự thống nhất trong các quyết định đưa ra nhưng vẫn duy trì được tính độc lập cao của các thành viên. Ngoài ra các thành viên còn mang đến nhiều thông tin cập nhật của ngành dược, những tư vấn có giá trị về chiến lược phát triển, thị trường, đối tác ...cho Ban điều hành.

- Các biên bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT đều dựa trên sự trao đổi, thống nhất cao của các thành viên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của cổ đông cũng như các bên liên quan.

3.2. V/v thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019

- Thực hiện Nghị quyết số 366/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, dưới sự chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực cố gắng của Ban lãnh đạo công ty cùng toàn thể CBCNV, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 đạt được như sau:

+ Tổng doanh thu thực hiện năm 2019 là 861,7 tỉ đồng đạt 98 % so với kế hoạch năm và 101 % so với cùng kỳ năm 2018.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 130,4 tỉ đồng, đạt 109 % so với kế hoạch năm và vượt 11 % so với năm 2018.

(Số liệu này để so sánh với cùng kỳ 2018 và kế hoạch 2019, chưa hợp nhất báo cáo tài chính với Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25). Nếu tính theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán (báo cáo hợp nhất với Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25) thì doanh thu là 994,1 tỉ đồng và lợi nhuận trước thuế là 131,2 tỉ đồng.

+ Thu nhập bình quân của người lao động là 16,7 triệu đồng/người/tháng, tăng 1,5 triệu đồng so với năm 2018.

- Ngày 03/06/2019, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 518/NQ-HĐQT để thực hiện chi trả cổ tức đợt 2/2018 cho các cổ đông bằng tiền mặt với tỉ lệ 10 % / vốn điều lệ. Như vậy tổng cộng cổ tức đã chi trả cho năm 2018 là 20 %.

- Ngày 25/11/2019, Hội đồng quản trị đã chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền mặt cho các cổ đông với tỉ lệ là 10 %/ vốn điều lệ kể từ ngày 12/12/2019.

- Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông năm 2019 với tỷ lệ là 30 %/ vốn điều lệ (kế hoạch là 20 %). Đợt 1 đã chi trả 10 %, đợt 2 còn lại là 20 %.

- Theo sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét số 61517100 – 21236198 ngày 03/07/2019 với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam về việc soát xét BCTC riêng và hợp nhất của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 đến 30/06/2019 và năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

3.3. Kết quả đầu tư và thực hiện các dự án

3.3.1 Thực hiện các dự án :

- Tháng 12/2019, Công ty đã hoàn thành và đưa vào hoạt động chi nhánh Cần Thơ mới tại số 172, Khu đô thị hai bên đường Nguyễn Văn Cừ, khu vực 8, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ trên khuôn viên diện tích 1349.3 m² với tổng chi phí xây dựng và đầu tư cơ sở hạ tầng khoảng 20,2 tỉ đồng.

- Công ty thực hiện dự án xây dựng tường rào, đường tạm vào khu đất công ty mua năm 2017 (diện tích 22.076,8 m²) tại Nhà máy OPC Bình Dương với số tiền khoảng 2,9 tỉ đồng.

3.3.2 Đầu tư tài chính:

❖ Góp vốn đầu tư vào công ty con:

Tính đến 31/12/2019, tổng vốn đầu tư vào các công ty con là 107.760.000.000 đồng.

Trong năm công ty không phát sinh mới đầu tư vào công ty con. Trong đó:

STT	Tên cổ phiếu/ Chứng chỉ quỹ	Tỷ lệ (Góp vốn)	Trị giá (đồng)
1	Công ty TNHH Một Thành Viên Dược Phẩm OPC Bình Dương	100 %	15.000.000.000
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW 25	58,14 %	92.760.000.000

❖ Góp vốn đầu tư vào công ty liên kết:

Tính đến 31/12/2019, tổng vốn đầu tư vào công ty liên kết không có sự thay đổi so với năm 2018. Hiện tại công ty chỉ có một công ty liên kết là Công ty Cổ Phần Dược OPC Bắc Giang với số vốn đầu tư là 12.000.000.000 đồng, chiếm 40 % vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Dược OPC Bắc Giang.

❖ Đầu tư dài hạn khác:

Trong năm 2019, OPC mua bổ sung 5.250 cổ phần của Công ty Cổ phần Vật tư Y tế Dược Thái Bình với giá bán 100.000 đồng/cổ phiếu. Các mục đầu tư khác không có biến động.

Trong đó:

STT	Tên cổ phiếu/ Chứng chỉ quỹ	Số lượng (CP/CCQ)	Trị giá (đồng)
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm Vidipha	180.000	4.070.000.000
2	Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh	272.250	2.750.000.000
3	Công ty Cổ phần Bao bì Dược	145.000	1.950.000.000
4	Công ty Cổ phần Hóa dược Việt Nam	50.000	1.250.000.000
5	Công ty Cổ phần Vật tư Y tế Dược Thái Bình	15.750	1.665.000.000
6	Công ty Cổ phần Dược và Thiết bị Vật tư Y tế Tuyên Quang	10.000	100.000.000
Tổng cộng			11.785.000.000

3.4. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện triển khai các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), cơ cấu tổ chức, nhân sự quản lý phù hợp với Điều lệ, Quy chế, quy định hiện hành của công ty và Pháp luật Nhà nước.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị là Tổng giám đốc nên việc báo cáo cung cấp thông tin về các hoạt động cho HĐQT được thuận lợi.

- Hội đồng quản trị tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban hành mới/sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế, quy định nội bộ Công ty tạo cơ chế hoạt động thông suốt, hiệu quả ở từng lĩnh vực SXKD của Công ty.

- Với mục tiêu củng cố nội lực, tạo đà phát triển vững chắc những năm tiếp theo, khẳng định thương hiệu dựa trên chất lượng sản phẩm, Hội đồng quản trị cùng Ban điều

hành thường xuyên chỉ đạo, giám sát và nêu cao ý thức tuân thủ của toàn thể CBCNV trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD từng bước xác định năng lực, khẳng định thương hiệu Công ty trên các thị trường.

- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển công ty, ngày 13/09/2019 Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 810/NQ-HĐQT về việc chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Trung Quốc.

- Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành cũng đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến từng thành viên Ban Điều hành, từng đơn vị thực hiện. Các chỉ đạo của HĐQT luôn được Ban điều hành và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung, chú trọng thực hiện.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 vào ngày 12/04/2019.

- Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ mỗi quý, cũng như báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT.

3.5. V/v thực hiện các quy chế hoạt động của HĐQT & công bố thông tin

- Trong công tác quản lý, điều hành, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các quy chế quản trị công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Các quy chế ban hành đã từng bước nâng cao hiệu quả quản trị công ty, tăng cường sự phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, xây dựng và phát triển tốt mối quan hệ đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin đúng thời gian và đầy đủ theo quy định của pháp luật, bao gồm các nội dung: báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị, báo cáo giao dịch cổ đông có liên quan và những báo cáo khác.

IV. THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT

Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC qui định thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hoạch toán vào chi phí kinh doanh với mức trích không quá 5 % lợi nhuận sau thuế như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) được phân phối năm 2019	103.607.147.953
2	Thù lao HĐQT được trích theo quy định của Điều lệ 5 %	5.180.357.000
3	Thù lao HĐQT & BKS trong năm 2019	5.179.944.431
4	Tỷ lệ % thù lao / LNST	5 %

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

- Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo triển khai các chủ trương, chính sách của Công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020. Kế hoạch SXKD năm 2020 dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua như sau:

- ❖ Doanh thu : 815 tỉ đồng;
- ❖ Lợi nhuận trước thuế : 130 tỉ đồng;
- ❖ Cổ tức : 20 % VĐL.

- Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục hoàn thiện các hoạt động quản trị công ty áp dụng theo những thông lệ và thực hành tiên tiến, tiếp tục tuân thủ các qui định của Nghị định 71/2017/NĐ – CP về quản trị công ty. Theo đó Hội đồng quản trị sẽ đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT và ban kiểm soát theo hướng chặt chẽ hơn, nhằm tăng cường vai trò và trách nhiệm của các thành viên.

- Tiếp tục đầu tư công nghệ và hoàn thiện quy trình sản xuất theo quy định GPs và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015.

- Xây dựng và hoàn thiện những định hướng về chính sách nhân sự, chế độ lương thưởng và các phụ cấp để thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác giám sát quản trị chất lượng sản phẩm, tối ưu hóa nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo đời sống, thu nhập cho cán bộ công nhân viên công ty.

- Tiếp tục phát triển tốt mối quan hệ với các nhà đầu tư và cổ đông, đảm bảo việc công bố thông tin theo quy định.

- Triển khai thực hiện Dự án xây dựng mới kho thành phẩm và Dự án cải tạo xây dựng khu sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe đạt tiêu chuẩn GMP theo quy định của Bộ Y tế.
- Đối với mục tiêu phát triển bền vững, HĐQT cũng sẽ tiếp tục ủng hộ Ban điều hành quản lý các hoạt động sản xuất, kinh doanh và phân phối sản phẩm. Đồng thời, Công ty cam kết duy trì và phát huy các hoạt động hỗ trợ địa phương, đảm bảo việc làm cho cán bộ công nhân viên và hài hòa lợi ích của các bên liên quan.

VI. KẾT LUẬN

Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi xin gửi lời cảm ơn trân trọng nhất đến quý cổ đông, nhà đầu tư, quý khách hàng, tập thể Cán bộ công nhân viên OPC. Hy vọng rằng Quý vị sẽ tiếp tục tin tưởng, tin nhiệm và đồng hành cùng chúng tôi trên con đường thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 để đưa thương hiệu OPC ngày càng phát triển.

Kính chúc quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DS. TRỊNH XUÂN VƯƠNG

Năm 2019, Công ty thực hiện doanh thu là 861,7 tỉ đồng đạt 98 % so kế hoạch và 101 % so với 2018. Lợi nhuận trước thuế năm 2019 là 130,4 tỉ đồng đạt 109 % kế hoạch và 111 % so với 2018. (chưa kể sản phẩm TW25)

Trong bối cảnh khó khăn chung của ngành dược Việt Nam bởi các chính sách quản lý của ngành ngày càng siết chặt và thường xuyên thay đổi như về điều kiện cấp số đăng ký lưu hành sản phẩm, điều kiện kinh doanh phân phối thuốc, chính sách quản lý giá thuốc, chính sách đấu thầu thuốc,...BKS đánh giá kết quả kinh doanh năm 2019 mà Công ty đạt được là đáng khích lệ.

2. Tình hình tài chính công ty năm 2019:

Chúng tôi đã thực hiện kiểm soát tình hình tài chính của Công ty và xem xét báo cáo kiểm toán, chúng tôi đồng ý với kết luận của kiểm toán về số liệu trên bảng cân đối kế toán riêng và hợp nhất vào ngày 31/12/2019.

Các báo cáo tài chính trong năm 2019 được lập theo đúng quy định của pháp luật, phản ánh đầy đủ và trung thực tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm báo cáo.

Báo cáo tài chính được công bố thông tin kịp thời và đúng quy định đến các cổ đông và nhà đầu tư.

Định kỳ hàng quý, BKS cùng tham gia với Ban TGD đánh giá các chỉ tiêu tài chính, đặc biệt là các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí, lợi nhuận, công nợ, hàng tồn kho,...nhằm có giải pháp kịp thời cần thiết để nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.

Đối với năm tài chính 2019, BKS đánh giá tình hình tài chính của Công ty ở trạng thái lành mạnh. Các chỉ số cơ bản phản ánh năng lực hoạt động, khả năng thanh toán, cơ cấu tài sản, nguồn vốn, khả năng sinh lời ...đều khá tốt.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BĐH CÔNG TY:

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 5 cuộc họp, theo đúng quy định của Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các thành viên tham gia hầu hết các cuộc họp HĐQT.

- Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật của Nhà nước và của Ngành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả kinh doanh được phản ánh trung thực trên báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và hàng năm của Công ty.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 Công ty đã tiến hành ký hợp đồng với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Công ty này đã tiến hành soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 và kiểm toán BCTC năm 2019 của công ty.

- Công tác đầu tư mở rộng thị trường được HĐQT và BTGD đặc biệt quan tâm, thông qua việc tiếp tục đầu tư mở rộng chi nhánh Cần Thơ (chính thức hoạt động chi nhánh mới vào tháng 12/2019), tiếp tục bổ sung nhân sự bán hàng trên toàn quốc.

- Công ty đảm bảo đúng và đủ các chế độ, chính sách cho người lao động, thu nhập bình quân tăng 10 % so với năm 2018, góp phần nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động của công ty.

- Công tác quản trị được thực hiện nghiêm túc theo quy chế đã ban hành, đảm bảo cung cấp thông tin bất thường và thông tin định kỳ của doanh nghiệp đến cổ đông và các cơ quan chức năng một cách kịp thời và đúng hạn.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, ngày 03/06/2019 Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền mặt cho các cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10 % / vốn điều lệ, đồng thời đã tạm ứng cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10% / vốn điều lệ (ngày 12/12/2019).

- Thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2019 được chi trả theo quy định của Điều lệ Công ty.

- Tổ chức Đại Hội đồng cổ đông hàng năm đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

- BKS nhất trí với Báo cáo của HĐQT và Ban Điều hành trình ĐHCĐ thường niên 2020.

III. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VÀ HĐQT, BTGD:

Trong năm 2019, BKS được HĐQT và BTGD tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty, nhằm phục vụ cho mục đích kiểm tra, giám sát của BKS.

BKS được tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

BKS, HĐQT, BTGD phối hợp chặt chẽ trong việc giải quyết các vướng mắc của BKS trong quá trình kiểm tra, kiểm soát.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Trong năm 2019, Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành Công ty đã thực hiện được các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như: chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, chi trả cổ tức. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT và BDH trong năm là phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kiến nghị:

- Đề nghị HĐQT và BĐH tiếp tục đầu tư, mở rộng hệ thống phân phối, đầu tư chi phí nghiên cứu phát triển thị trường và sản phẩm, nhằm đạt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận, củng cố vị thế OPC trong ngành Dược phẩm Việt Nam.

- Công ty cần có những bước chuẩn bị thích hợp để triển khai công tác kiểm toán nội bộ theo quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP về kiểm toán nội bộ vừa được Chính phủ ban hành ngày 22/1/2019, có hiệu lực từ ngày 1/4/2019 và thời gian 24 tháng chuẩn bị.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020:

BKS sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty. Trọng tâm như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

- Đánh giá các Báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh công ty và Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGD.

- Giám sát việc triển khai các dự án đầu tư mới (nếu có).

- Phối hợp HĐQT, BTGD hoàn thiện công tác quản trị công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và Phương hướng hoạt động năm 2020 của BKS. Rất mong nhận được những góp ý của ĐHCĐ nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Kính chúc sức khỏe quý vị đại biểu, quý cổ đông.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào!

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



DS. NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH

TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 366/NQ – ĐHĐCĐ ngày 12 tháng 04 năm 2019 của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC.
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

A – Phân phối lợi nhuận

Đơn vị tính: đồng	
Diễn giải	Số tiền
Lợi nhuận phân phối :	103.607.147.953
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển 15 %	15.541.072.000
- Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi 10 %	10.360.715.000
- Chi trả cổ tức 30 % Vốn Điều Lệ	79.731.840.000
+ Đợt 1 (10 % x 265.772.800.000)	26.577.280.000
+ Đợt 2 (20 % x 265.772.800.000)	53.154.560.000
 <i>Trong đó : Một phần cổ tức đợt 2 từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế các năm trước.</i>	 2.026.479.047

B – Phương án sử dụng các quỹ

- Quỹ đầu tư phát triển: dùng để đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất kinh doanh để phát triển Công ty, do HĐQT Công ty quyết định.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: dùng khen thưởng CB – CNV, các cá nhân, tập thể có thành tích tốt đóng góp cho quá trình hoạt động, phát triển Công ty; dùng để chi hỗ trợ cho các hoạt động nhằm cải thiện điều kiện sinh hoạt, sức khỏe, tinh thần của CB – CNV Công ty, các cơ quan, tổ chức xã hội do Hội đồng quản trị Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Tổng Giám đốc và BCH Công Đoàn Công ty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐS. TRỊNH XUÂN VƯƠNG

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty
và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Nghị Định số 71/2017/NĐ – CP ngày 06/06/2017 Hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.
- Căn cứ Thông tư 95/2017 /TT – BTC hướng dẫn một số điều của Nghị Định số 71/2017/NĐ – CP ngày 06/06/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.
- Căn cứ nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC được sửa đổi, bổ sung lần thứ 20 thông qua ngày 24/08/2018;
- Căn cứ nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC được sửa đổi, bổ sung lần thứ 01 ngày 14/04/2018;
- Căn cứ tình hình thực tế trong công tác quản trị và điều hành của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung như sau:

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC (Phụ lục 1).
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị cập nhật những nội dung có liên quan đã sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty vào Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC :
 - + Điểm h, Khoản 1, Điều 2 : Giải thích từ ngữ.
 - + Khoản 1, Điều 15 : Thông báo họp Hội đồng quản trị.
 - + Khoản 1, Khoản 4, Khoản 7, Điều 16 : Cuộc họp Hội đồng quản trị.
 - + Điểm b, Điểm c, Khoản 1, Điều 26 : Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành.
 - + Điều 28: Các trường hợp miễn nhiệm, từ chức đối với Cán bộ quản lý.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐS. TRỊNH XUÂN VƯƠNG

PHỤ LỤC 1

BẢNG THAM CHIẾU SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

(Kèm theo Tờ trình số: 418/TTr – ĐHĐCĐ ngày 05 tháng 06 năm 2020)

1. Hướng dẫn tham chiếu:

Chữ bôi đen: nội dung sửa đổi, bổ sung mới

Chữ gạch ngang: nội dung đề xuất bỏ

2. Nội dung tham chiếu sửa đổi, bổ sung:

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>Điều 1. Định nghĩa</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>...</p> <p>d. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p>	<p>Điều 1. Định nghĩa</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>...</p> <p>d. "Người quản lý doanh nghiệp" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>e. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc đơn vị, Giám đốc chi nhánh và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>...</p>	<p>Phù hợp với thực tiễn và Khoản 18, Điều 4, Luật DN 2014</p>

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu</p> <p>2. Chứng chỉ cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu chỉ đại diện cho một loại cổ phần.</p>	<p>Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu</p> <p>2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.</p>	<p>Khoản 1, Điều 120, Luật DN 2014</p>
<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>...</p>	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:</p> <p>...</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với khoản 2 Điều 11 Nghị định 71/2017/NĐ – CP ngày 06/06/2017 và Khoản 3 Điều 12 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính</p>

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>b. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa;</p> <p>...</p>	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>b. Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;</p> <p>...</p>	<p>Khoản 1, Khoản 2 Điều 14 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính</p>
<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>...</p> <p>e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;</p> <p>...</p> <p>n. Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p>	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>...</p> <p>e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>...</p>	<p>Điểm c, Khoản 2, Điều 135 Luật DN 2014</p> <p>Đề xuất bỏ điểm n khoản 2 Điều 14 vì mâu thuẫn với Khoản 1 Điều 26 Điều lệ OPC.</p>

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	
<p>4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.</p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.</p>	<p>Điểm a, b Khoản 2 Điều 142, Luật DN 2014 và Điều 20, Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính</p>
<p>5. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.</p>	<p>5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.</p>	<p>Khoản 3, Điều 142, Luật DN 2014</p>
<p>6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại</p>	<p>6. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông ngay cả khi đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.</p>	<p>Khoản 8, Điều 142, Luật DN 2014</p>

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày kể từ ngày dự định khai mạc đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.</p>		
<p>8. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.</p>	<p>8. Chủ tọa đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.</p>	<p>Khoản 4, Điều 142 Luật DN 2014</p>
<p>9. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.</p>	<p>9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sau khi xem xét một cách cẩn trọng có quyền từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên ra khỏi đại hội.</p>	<p>Khoản 7, Điều 142, Luật DN 2014</p>
<p>10. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để:</p> <p>a. Điều chỉnh số người có mặt tại địa điểm chính họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;</p> <p>c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.</p> <p>Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.</p>	<p>10. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:</p> <p>a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;</p> <p>c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.</p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.</p>	<p>Khoản 9, Khoản 10 Điều 20, Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính</p>

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm đại hội có thể:</p> <p>...</p>	<p>11. Trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng các biện pháp nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể:</p> <p>...</p>	
<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	
	<p>4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p>	<p>Khoản 2, Điều 148, Luật DN 2014</p>
<p>Điều 25. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p>	<p>Điều 25. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p>	
<p>2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.</p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>e. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;</p>	<p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định</p>	<p>Đề xuất bỏ vì được qui định thành điểm i, khoản 3 điều này.</p> <p>Điều 149 Luật DN 2014 và Điều 27 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính</p>

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;</p> <p>f. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>h. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;</p> <p>i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);</p> <p>j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>k. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.</p>	<p>mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức; quy chế quản lý nội bộ của Công ty;</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại người quản lý đó;</p> <p>f. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>h. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi; Quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>i. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;</p> <p>j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>k. Đề xuất việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>l. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản</p>	

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>...</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);</p> <p>...</p> <p>g. Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;</p> <p>...</p>	<p>được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>m. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.</p> <p>n. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>o. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;</p> <p>p. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị quyết định:</p> <p>...</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);</p> <p>...</p> <p>g. Việc góp vốn, mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;</p> <p>...</p>	

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>Điều 26. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm chức Tổng giám đốc điều hành của Công ty.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch ủy quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó Chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó Chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.</p>	<p>Điều 26. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau: lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị, giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch hoặc một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.</p>	<p>Điều 152, Luật DN 2014 và Khoản 2, Điều 29 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017</p>
<p>Điều 27. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu</p>	<p>Điều 27. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu</p>	<p>Khoản 1, Điều 153, Luật DN 2014</p>

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.	cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.	
4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm ngày sau khi có đề xuất họp. ...	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày sau khi có đề xuất họp. ...	Khoản 5, Điều 153, Luật DN 2014
7. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm ngày trước khi tổ chức họp. ...	7. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba ngày trước khi tổ chức họp,...	Phù hợp với thực tế và Quy định Khoản 6, Điều 153, Luật DN 2014
8. Số thành viên tham dự tối thiểu. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế.	8. Số thành viên tham dự tối thiểu. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Khoản 8, Điều 153, Luật DN 2014
14. Biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.	14. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng, Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản phải ký tên vào biên bản cuộc họp, Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	Khoản 2, Điều 16, Nghị định 71/2017/NĐ – CP ngày 06/06/2017

NỘI DUNG HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH	LÝ DO
<p>Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm.</p> <p>...</p> <p>5. Bãi nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc điều hành mới thay thế. Tổng giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.</p>	<p>Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành không quá (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. ...</p> <p>...</p> <p>5. Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp (trên 50%) tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch là lá phiếu quyết định.</p>	<p>Khoản 2, Điều 157, Luật DN 2014</p> <p>Khoản 11, Điều 27, Điều lệ OPC và Khoản 5 Điều 35 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính</p>
<p>Điều 42. Trích lập các quỹ</p> <p>Hàng năm, Công ty trích 15 % lợi nhuận sau thuế để lập quỹ đầu tư phát triển. Các quỹ khác do HĐQT trình Đại hội cổ đông quyết định, nhưng phải đảm bảo mức trích mỗi quỹ không thấp hơn 5% lợi nhuận sau thuế:</p> <p>– Quỹ khen thưởng và phúc lợi có tỉ lệ là 10% lợi nhuận sau thuế.</p> <p>Chi phí thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các chuyên gia được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh của công ty với mức trích hàng năm không quá 5% lợi nhuận sau thuế.</p>	<p>Điều 42. Trích lập các quỹ</p> <p>Hàng năm, căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông quyết định trích lợi nhuận sau thuế để lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng và phúc lợi và các quỹ khác.</p> <p>Chi phí thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các chuyên gia được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh của công ty với mức trích hàng năm không quá 5% lợi nhuận sau thuế.</p>	<p>Sửa đổi theo tình hình thực tế của công ty</p>

I. NỘI DUNG TRÍCH DẪN TỪ LUẬT DOANH NGHIỆP CỦA QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM SỐ 68/2014/QH13 NGÀY 26/11/2014.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

18. *Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý công ty và người quản lý doanh nghiệp tư nhân, bao gồm chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 120. Cổ phiếu

1. *Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty cổ phần phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:*

- a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của công ty;
- b) Số lượng cổ phần và loại cổ phần;
- c) Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;
- d) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức;
- đ) Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng cổ phần;
- e) Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của công ty (nếu có);
- g) Số đăng ký tại sở đăng ký cổ đông của công ty và ngày phát hành cổ phiếu;
- h) Các nội dung khác theo quy định tại các Điều 116, 117 và 118 của Luật này đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi.

Điều 135. Đại hội đồng cổ đông

2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Thông qua định hướng phát triển của công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) *Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;*
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- k) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.

Điều 142. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

Trong trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành như sau:

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông;
2. Việc bầu Chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
 - a) *Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;*
 - b) *Trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;*
 - c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;

3. *Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;*

4. *Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;*

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp, trừ trường hợp Điều lệ có quy định khác;

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi;

7. *Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có các quyền sau đây:*

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

8. *Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:*

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

9. *Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.*

Điều 148. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.

2. *Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.*

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 147 của Luật này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 149. Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. *Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:*

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
- đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật này;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc giá trị khác. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật này;
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- n) Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản công ty;
- q) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục trong thời hạn ít nhất 01 năm có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị đình chỉ thực hiện nghị quyết nói trên.

Điều 152. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc công ty trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này và Điều lệ công ty, pháp luật về chứng khoán không có quy định khác.

2. Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

3. *Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:*

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.

5. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyển dụng thư ký công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Thư ký công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;
- đ) Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 153. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị họp tại trụ sở chính của công ty hoặc ở nơi khác.

3. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập;
- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên điều hành của Hội đồng quản trị;
- d) Các trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 4 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành, nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp theo quy định tại khoản 10 Điều này.
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ khác cao hơn, nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Điều 157. Giám đốc, Tổng giám đốc công ty

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một người trong số họ hoặc thuê người khác làm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

2. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không quá 05 năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc áp dụng theo quy định tại Điều 65 của Luật này.

II. NỘI DUNG TRÍCH TỪ ĐIỀU LỆ MẪU CỦA BỘ TÀI CHÍNH BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ 95/2017/TT-BTC NGÀY 22/09/2017.

Điều 12. Quyền của cổ đông

3. *Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ [5]% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:*

- a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 36 Điều lệ này;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp;
- c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
- e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. *Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.*

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

4. *Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.*

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

6. Chủ tọa đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.

8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sau khi xem xét một cách cẩn trọng có quyền từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên ra khỏi đại hội.

9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:

- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

10. Trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng các biện pháp nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể:

- a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);
- b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.

11. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.

12. Hàng năm, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. *Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:*

- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- c. Bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc (Tổng giám đốc), người điều hành khác và quyết định mức lương của họ;
- d. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác;
- e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;
- f. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, việc thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- g. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- h. Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông ;
- i. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức;

- k. Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;
 - l. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
 - m. Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
 - n. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;
 - o. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc);
 - p. Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).
3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: a. Thành lập các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của Công ty; b. Thành lập các công ty con của Công ty;
- c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;
 - d. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;
 - e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;
 - f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá ... đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
 - g. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;
 - h. Việc định giá tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
 - i. Việc mua lại hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;
 - j. Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;
 - k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.
4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.
5. Trừ khi pháp luật và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

- 1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.
- 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.
- 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc (Tổng giám đốc)

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) mới thay thế.

III. NỘI DUNG TRÍCH TỪ NGHỊ ĐỊNH 71/2017/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ BAN HÀNH NGÀY 06/06/2017.

Điều 11. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

2. *Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.*

Điều 16. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phải tổ chức họp ít nhất mỗi quý 01 lần theo trình tự được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của công ty. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. *Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng, Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản phải ký tên vào biên bản cuộc họp, Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.*

3. Hàng năm, Hội đồng quản trị yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

IV. NỘI DUNG TRÍCH TỪ ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC PHẨM OPC (Sửa đổi, bổ sung lần thứ 20, ngày 24/08/2018)

Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

11. Biểu quyết đa số. Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.

Số: 419 /TTr – HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v chọn Công ty Kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010.
- Căn cứ Điều 46 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC về việc chỉ định Công ty kiểm toán hằng năm.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020 như sau:

1. Tiêu chí để chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020:
 - Là một trong 4 Công ty kiểm toán quốc tế được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho các công ty niêm yết.
 - Chi phí kiểm toán hợp lý.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong việc chọn lựa 01 (một) Công ty kiểm toán trong nhóm 4 Công ty kiểm toán quốc tế thỏa mãn các điều kiện trên để kiểm toán cho Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC năm tài chính 2020.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.



DS. TRỊNH XUÂN VƯƠNG

Từ 2011 đến nay OPC tiến hành nộp hồ sơ đăng ký thay đổi, bổ sung giấy CNĐKDN tổng cộng 7 lần về các nội dung: Bổ sung ngành nghề, Người đại diện theo pháp luật, tài khoản ngân hàng, thông tin thuế. Cụ thể gần nhất năm 2016 Công ty tiến hành bổ sung ngành nghề kinh doanh với số vốn điều lệ thực tế đã triệu tập họp ĐHĐCĐ là 253.116.960.000 đồng. Các lần điều chỉnh của OPC đều được SKHĐT TP.HCM chấp thuận.

Năm 2019 Công ty tiến hành đăng kí bổ sung các ngành nghề kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ trong đó số cổ phần được triệu tập tham dự đại hội là 26.577.280 CP, tương ứng vốn điều lệ 265.772.800.000 đồng nhưng SKHĐT TP.HCM không đồng ý cấp bổ sung ngành nghề với lí do số vốn 265.772.800.000 đồng chưa được đăng ký tại SKHĐT. Công ty đã tiến hành các thủ tục giải trình về quá trình tăng vốn và những vướng mắc của pháp luật khi OPC đăng ký tăng vốn tại SKHĐT. Bên cạnh đó Ủy Ban chứng khoán Nhà nước cũng đã có công văn gửi Sở kế hoạch Đầu tư TP.HCM xác định tính hợp lệ các lần tăng vốn của OPC.

Để có cơ sở tiếp tục tiến hành các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp tại SKHĐT, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 xem xét thông qua:

- Cập nhật vốn điều lệ 265.772.800.000 đồng vào giấy chứng nhận ĐKDN.
- Tiếp tục tiến hành thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Trân trọng cảm ơn!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DS. TRỊNH XUÂN VƯƠNG